TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2017/HSST
Ngày: 30/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Phong

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Kỳ Năng
2. Ông Lò Văn Cường

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tham gia phiên toà:

Ông Vũ Đình Hải - Kiểm sát viên

Ngày 30/10/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên - Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2017/HSST ngày 09/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Và A G** (Tên gọi khác: không) Sinh năm: 1962 tại: Huyện Th, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi ở hiện nay: Bản C, xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Và Vả T (đã chết) và bà Sùng Thị D; có vợ là Vừ Thị N; Bị cáo có 05 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 13/6/2017 đến ngày 16/6/2017, tạm giam từ ngày 16/6/2017 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Giàng Chứ V, SN 1972.

Trú tại: Bản C, xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên – Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Người phiên dịch: Anh Thào A Vừ - SN 1986

Trú tại: Bản Nà Pán, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Và A G bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 17 giờ 20 phút ngày 13/6/2017 tổ công tác Công An huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ ở khu vực bản Si Ma 2, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên thì phát hiện Giàng Chứ V đang điều khiển xe máy trở Và A G đi về phía tổ công tác. Qua kiểm tra hành chính, tổ công tác phát hiện và bắt quả tang Và A G đang cất giấu trái phép 02 gói thuốc phiện trên người. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội

quả tang, thu giữ 02 gói thuốc phiện, 01 xe máy WIN 110, màu đen, biển kiểm soát 27H3-0304 và 560.000 VNĐ của Và A G. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, G khai nhận: Nguồn gốc số thuốc phiện trên là do vào khoảng 16 giờ ngày 13/6/2017, G mua được của một người đàn ông dân tộc Mông (Gấu không biết họ tên và địa chỉ) ở khu vực Nhóm Tá Phì Chà xã Chung Chải với số tiền 200.000 đồng. Mục đích G mua thuốc phiện là để mang về sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được thuốc phiện, G cất vào gấu tay áo đang mặc trên người rồi đi bộ ra tới bản Nậm Khum xã Chung Chải thì gặp Giàng Chứ V, G nhờ V dùng xe máy trở về nhà. Trên đường về thì bị phát hiện bắt giữ.

Ngày 15/6/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng. Tại bản kết luận giám định số: 602/GĐ-PC54 ngày 18/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật gửi giám định của Và A G là thuốc phiện; Trọng lượng thuốc phiện thu giữ của Và A G là 7,66 gam.

Tại bản cáo trạng số: 60/QĐ-VKS-HS ngày 09/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Và A G để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên qua điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 249, khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt bị cáo Và A G từ 12 đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy số thuốc phiện còn lại sau giám định, trả lại 01 xe máy cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Giàng Chứ V và miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Và A G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 13/6/2017 Và A G đang tàng trữ trái phép 7,66 gam thuốc phiện trên người tại khu vực bản Si Ma 2, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án là hoàn toàn đúng sự thật. Hành vi tàng trữ trái phép 7,66 gam thuốc phiện nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song, chỉ vì muốn có ma túy để sử

dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội; Là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý bị cáo có mức hình phạt thỏa đáng phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù. Xét thấy đề nghị này của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó cần xem xét, xử phạt bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo còn nhiều khó khăn, là hộ nghèo. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 194 BLHS đối với bị cáo.

Đối với Giàng Chứ V: Quá trình điều tra đã làm rõ, khi cho Và A G đi nhờ, Giàng Chứ V hoàn toàn không biết Và A G có ma túy trên người, nên không có cơ sở để xỷ lý về hình sự đối với Giàng Chứ V.

Về vật chứng vụ án là số thuốc phiện còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 560.000đồng thu giữ của Và A G, quá trình điều tra đã làm rõ, đây là số tiền bị cáo mang đi để mua thực phẩm cho gia đình, số tiền này không liên đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó Cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật. Đối với chiếc xe máy Win 110 màu đen, biển kiểm soát 27H3-0304, số khung 000146, số máy 108193; Quá trình điều tra đã làm rõ, đây là xe máy của Giàng Chứ V, khi cho Và A G đi nhờ, Vàng Chứ V hoàn toàn không biết Vừ A G có ma túy trong người. Do đó cần trả lại chiếc xe này cho Vàng Chứ V.

Về án phí: Xét thấy gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo năm 2017 (Theo Giấy chứng nhận hộ nghèo do UBND xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên cấp năm 2017). Do đó cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Và A G phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS năm 1999; Khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Và A G 18 (*mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 13/6/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 228 BLTTHS: Tiếp tục tạm giam Và A G để đảm bảo thi hành án.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41, Điều 42 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

Tịch thu, tiêu huỷ 6,21 gam thuốc phiện, là vật chứng vụ án Và A G.

Trả lại 01 chiếc xe máy Win 110 màu đen, biển kiểm soát 27H3-0304, số khung 000146, số máy 108193 cho anh Giàng Chứ V - SN 1972; Trú tại: Bản C, xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2017 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Và A G.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Công an huyện Mường Nhé;
- Bị cáo;
- THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Hoàng Văn Phong